

UBND TỈNH KHÁNH HOÀ
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *1171* /SYT-TCCB
V/v Góp ý dự thảo quy chế
chấm điểm, xếp loại thi đua,
khen thưởng

Khánh Hoà, ngày *02* tháng *6* năm 2015

Kính gửi: Các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

Để thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng trong ngành y tế, Sở Y tế xây dựng dự thảo quy chế chấm điểm, xếp loại thi đua, khen thưởng (đính kèm) đề nghị các cơ quan, đơn vị góp ý xây dựng quy chế.

Văn bản góp ý gửi về Sở Y tế (phòng Tổ chức cán bộ) trước ngày 15/6/2015.

Mọi thông tin liên hệ ThS Nguyễn Vĩnh Thái, chuyên viên phòng Tổ chức cán bộ, Sở Y tế theo số điện thoại 3828804 – 0983166151. / *su*

Nơi nhận:

- Như trên;
- LDS;
- Các phòng thuộc Sở;
- Công đoàn ngành;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC



Bùi Xuân Minh

Số: /QĐ-SYT

Khánh hòa, ngày tháng năm 2015

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế chấm điểm, xếp loại thi đua, khen thưởng

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Quyết định số 994/QĐ-UBND ngày 07/5/2009 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế;

Căn cứ Thực hiện Luật thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/08/2014 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng; Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ; Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2013;

Theo đề nghị của Hội đồng thi đua khen thưởng Sở Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế chấm điểm, xếp loại thi đua, khen thưởng”, sau đây gọi tắt là Quy chế.

Điều 2. Giao cho Hội đồng thi đua, khen thưởng Sở Y tế tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng của Sở, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan và các thành viên của Hội đồng thi đua, khen thưởng Sở Y tế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, Ttra, CĐN;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

QUY CHẾ

Chăm điểm, xếp loại thi đua, khen thưởng

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / /2015 của Sở Y tế)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định việc chăm điểm, xếp loại thi đua, khen thưởng đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

Điều 2. Nguyên tắc chăm điểm

- 1) Công khai, công bằng, chính xác, đúng nội dung.
- 2) Bỏ điểm chuẩn đối với những nội dung mà cơ quan, đơn vị chưa thành lập được các tổ chức đảng, đoàn thể.

Điều 3. Nội dung chăm điểm

Chăm điểm tối đa là 100 điểm, theo 3 nội dung:

- 1) Thi đua phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh (60 điểm).
 - 2) Xây dựng tổ chức Đảng và các đoàn thể, thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước (20 điểm).
 - 3) Thực hiện nhiệm vụ thi đua khen thưởng (20 điểm).
- (Phụ lục chi tiết chăm điểm thi đua kèm theo).

Điều 4. Xếp loại thi đua

- 1) Khung điểm: Từ 95 điểm trở lên, xếp loại: Xuất sắc.
- 2) Khung điểm: Từ 85 đến dưới 95 điểm, xếp loại: Khá.
- 3) Khung điểm: Từ 70 đến dưới 85 điểm, xếp loại: Trung bình.
- 4) Khung điểm: Dưới 70 điểm, xếp loại: Yếu.

Điều 5. Xếp loại thi đua đối với các cơ quan, đơn vị có bỏ điểm chuẩn

Đối với cơ quan, đơn vị có bỏ điểm chuẩn thì điểm xếp loại được quy đổi theo tỷ lệ phần trăm điểm đạt so với điểm đã bỏ chuẩn.

Điều 6. Khen thưởng

- 1) Xét tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh cho cơ quan, đơn vị có điểm chuẩn cao nhất.
- 2) Xét tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc cho các cơ quan, đơn vị có điểm từ cao xuống thấp theo số lượng của Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

3) Sở Y tế tặng Giấy khen cho các cơ quan, đơn vị từ 85 điểm trở lên trừ các tập thể tại khoản 1, 2 điều này.

Điều 7. Không chấm điểm, xếp loại thi đua, khen thưởng đối với các cơ quan, đơn vị sau:

1) Không đăng ký thi đua.

2) Tổ chức Đảng và các đoàn thể xếp loại yếu kém.

3) Có Lãnh đạo bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên, công chức, viên chức, người lao động bị truy cứu trách nhiệm hình sự trong công tác của đơn vị.

4) Các đơn vị không tham gia các lớp huấn luyện quân sự hàng năm do cơ quan Quân sự thông báo.

5) Đơn vị có tai nạn lao động chết người do lỗi của người sử dụng lao động.

Điều 8. Trách nhiệm triển khai.

Giao cho Hội đồng thi đua, khen thưởng Sở Y tế triển khai thực hiện quy chế này.

Điều 9. Sửa đổi, bổ sung.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề chưa phù hợp hoặc mới phát sinh Thường trực hội đồng báo cáo với Chủ tịch hội đồng để tham mưu cho Giám đốc Sở quyết định sửa đổi.

Điều 10. Hiệu lực thi hành.

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./.

GIÁM ĐỐC

PHỤ LỤC CHẤM ĐIỂM THI ĐUA
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / /2015 của Sở Y tế)

STT	Nội dung thi đua	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm phúc tra
I	THI ĐUA PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG AN NINH	60	0	0
1	Công tác xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công tác	10	0	0
1.1	Thực hiện đúng, đầy đủ các quy định về xây dựng chương trình kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công tác năm	10		
1.2	Thực hiện đúng, nhưng chưa đầy đủ các quy định về xây dựng chương trình kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công tác năm	7		
1.3	Thực hiện không đúng, không đầy đủ các quy định về xây dựng chương trình kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công tác năm	4		
1.4	Không thực hiện các quy định về xây dựng chương trình kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công tác năm	0		
2	Công tác chuyên môn	10	0	0
2.1	100% nhiệm vụ giao thực hiện được 100% kế hoạch trở lên	10		
2.2	Từ 90 - <100% nhiệm vụ giao thực hiện được 100% kế hoạch trở lên	8		
2.3	Từ 80 - <90% nhiệm vụ giao thực hiện được 100% kế hoạch trở lên	6		
2.4	Từ 70 - <80% nhiệm vụ giao thực hiện được 100% kế hoạch trở lên	4		
2.5	<70% nhiệm vụ giao thực hiện được 100% kế hoạch trở lên	2		
3	Công tác nghiên cứu khoa học	10	0	0
3.1	Thực hiện đúng, đầy đủ các quy định về công tác nghiên cứu khoa học	10		
3.2	Thực hiện đúng, nhưng chưa đầy đủ các quy định về công tác nghiên cứu khoa học	7		
3.3	Thực hiện không đúng, không đầy đủ các quy định về công tác nghiên cứu khoa học	4		
3.4	Không thực hiện các quy định về công tác nghiên cứu khoa học	0		
4	Công tác đào tạo, bồi dưỡng	10	0	0
4.1	Thực hiện đúng, đầy đủ các quy định về công tác đào tạo, bồi dưỡng	10		
4.2	Thực hiện đúng, nhưng chưa đầy đủ các quy định về công tác đào tạo, bồi dưỡng	7		
4.3	Thực hiện không đúng, không đầy đủ các quy định về công tác đào tạo, bồi dưỡng	4		
4.4	Không thực hiện các quy định về công tác đào tạo, bồi dưỡng	0		
5	Công tác quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội	10	0	0
5.1	Thực hiện đúng, đầy đủ các quy định về quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội	10		
5.2	Thực hiện đúng, nhưng chưa đầy đủ các quy định về quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội	7		
5.3	Thực hiện không đúng, không đầy đủ các quy định về quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội	4		
5.4	Không thực hiện các quy định về quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội	0		
6	Chăm lo đời sống người lao động, công tác xã hội từ thiện	10	0	0
6.1	Thực hiện đúng, đầy đủ các quy định về chăm lo đời sống người lao động, công tác xã hội từ thiện	10		

6.2	Thực hiện đúng, nhưng chưa đầy đủ các quy định về chăm lo đời sống người lao động, công tác xã hội từ thiện	7		
6.3	Thực hiện không đúng, không đầy đủ các quy định về chăm lo đời sống người lao động, công tác xã hội từ thiện	4		
6.4	Không thực hiện các quy định về chăm lo đời sống người lao động, công tác xã hội từ thiện	0		
II	XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ THỰC HIỆN CÁC CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG, CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC	20	0	0
1	Xây dựng tổ chức Đảng	2	0	0
1.1	Xếp loại Trong sạch vững mạnh tiêu biểu	2		
1.2	Xếp loại Trong sạch vững mạnh	1.5		
1.3	Xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ	1		
1.4	Xếp loại Hoàn thành nhiệm vụ	0.5		
2	Xây dựng tổ chức Công đoàn	2	0	0
2.1	Xếp loại Vững mạnh xuất sắc	2		
2.2	Xếp loại Vững mạnh	1.5		
2.3	Xếp loại khá	1		
2.4	Xếp loại Trung bình	0.5		
2.5	Xếp loại yếu	0		
3	Xây dựng tổ chức Đoàn thanh niên	2	0	0
3.1	Xếp loại Vững mạnh xuất sắc toàn diện	2		
3.2	Xếp loại Vững mạnh xuất sắc	1.5		
3.3	Xếp loại Vững mạnh	1		
3.4	Xếp loại Khá	0.5		
3.5	Xếp loại Trung bình, yếu	0		
4	Xây dựng cơ quan văn hoá	2	0	0
4.1	Thực hiện đúng, đầy đủ các quy định về xây dựng cơ quan văn hóa	2		
4.2	Thực hiện đúng, nhưng chưa đầy đủ các quy định về xây dựng cơ quan văn hóa	1.5		
4.3	Thực hiện không đúng, không đầy đủ các quy định về xây dựng cơ quan văn hóa	1		
4.4	Không thực hiện các quy định về xây dựng cơ quan văn hóa	0		
5	Thực hiện Pháp luật và nội quy, quy chế cơ quan	2	0	0
5.1	Thực hiện đúng, đầy đủ các quy định về Pháp luật và nội quy, quy chế cơ quan	2		
5.2	Thực hiện đúng, nhưng chưa đầy đủ các quy định về Pháp luật và nội quy, quy chế cơ quan	1.5		
5.3	Thực hiện không đúng, không đầy đủ các quy định về Pháp luật và nội quy, quy chế cơ quan	1		
5.4	Không thực hiện các quy định về Pháp luật và nội quy, quy chế cơ quan	0		
6	Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở	2	0	0
6.1	Thực hiện đúng, đầy đủ các quy định về quy chế dân chủ cơ sở	2		
6.2	Thực hiện đúng, nhưng chưa đầy đủ các quy định về quy chế dân chủ cơ sở	1.5		
6.3	Thực hiện không đúng, không đầy đủ các quy định về quy chế dân chủ cơ sở	1		
6.4	Không thực hiện các quy định về quy chế dân chủ cơ sở	0		
7	Thực hiện công tác tài chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí	2	0	0
7.1	Thực hiện đúng, đầy đủ các quy định về tài chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí	2		

7.2	Thực hiện đúng, nhưng chưa đầy đủ các quy định về tài chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí	1.5		
7.3	Thực hiện không đúng, không đầy đủ các quy định về tài chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí	1		
7.4	Không thực hiện các quy định về tài chính, phòng chống tham nhũng, lãng	0		
8	Công tác cải cách hành chính	2	0	0
8.1	Xếp loại tốt	2		
8.2	Xếp loại khá	1.5		
8.3	Xếp loại trung bình	1		
8.4	Xếp loại yếu	0		
9	Công tác báo cáo định kỳ, đột xuất	2	0	0
9.1	Thực hiện đúng, đầy đủ các quy định về báo cáo định kỳ, đột xuất	2		
9.2	Thực hiện đúng, nhưng chưa đầy đủ các quy định về báo cáo định kỳ, đột xuất	1.5		
9.3	Thực hiện không đúng, không đầy đủ các quy định về báo cáo định kỳ, đột xuất	1		
9.4	Không thực hiện các quy định về báo cáo định kỳ, đột xuất	0		
10	Công tác Dược	2	0	0
10.1	Thực hiện đúng, đầy đủ các quy định về công tác dược	2		
10.2	Thực hiện đúng, nhưng chưa đầy đủ các quy định về công tác dược	1.5		
10.3	Thực hiện không đúng, không đầy đủ các quy định về công tác dược	1		
10.4	Không thực hiện các quy định về công tác dược	0		
III	Thực hiện nhiệm vụ thi đua, khen thưởng	20	0	0
1	Công tác chỉ đạo	5	0	0
1.1	Thực hiện đúng, đầy đủ các quy định về triển khai thực hiện công tác xây dựng văn bản, chỉ đạo thực hiện	5		
1.2	Thực hiện đúng, nhưng chưa đầy đủ các quy định về triển khai thực hiện công tác xây dựng văn bản, chỉ đạo thực hiện	3		
1.3	Thực hiện không đúng, không đầy đủ các quy định về triển khai thực hiện công tác xây dựng văn bản, chỉ đạo thực hiện	1		
1.4	Không thực hiện các quy định về triển khai thực hiện công tác xây dựng văn bản, chỉ đạo thực hiện	0		
2	Công tác triển khai thực hiện	5	0	0
2.1	Thực hiện đúng, đầy đủ các quy định về triển khai thực hiện công tác thi đua, khen thưởng	5		
2.2	Thực hiện đúng, nhưng chưa đầy đủ các quy định về triển khai thực hiện công tác thi đua, khen thưởng	3		
2.3	Thực hiện không đúng, không đầy đủ các quy định về triển khai thực hiện công tác thi đua, khen thưởng	1		
2.4	Không thực hiện các quy định về triển khai thực hiện công tác thi đua, khen thưởng	0		
3	Công tác thực hiện	5	0	0
3.1	Thực hiện đúng, đầy đủ các quy định về công tác thi đua, khen thưởng	5		
3.2	Thực hiện đúng, nhưng chưa đầy đủ các quy định về công tác thi đua, khen thưởng	3		
3.3	Thực hiện không đúng, không đầy đủ các quy định về công tác thi đua, khen thưởng	1		
3.4	Không thực hiện các quy định về công tác thi đua, khen thưởng	0		
4	Chế độ khen thưởng	5	0	0

4.1	Thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời các chế độ khen thưởng	5		
4.2	Thực hiện đúng, nhưng chưa đầy đủ, kịp thời các chế độ khen thưởng	3		
4.3	Thực hiện không đúng, không đầy đủ, kịp thời các chế độ khen thưởng	1		
4.4	Không thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ khen thưởng	0		
Tổng điểm		100	0	0